

# QUAN HỆ GIỮA ĐỨC VÀ TÀI CỦA NGƯỜI CÁN BỘ CÁCH MẠNG TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

ThS NGUYỄN THỊ LƯƠNG UYÊN\*

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề cán bộ, coi cán bộ là cái gốc của cách mạng, công tác cán bộ là công việc gốc của Đảng. Người khẳng định: “Cán bộ là dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy, toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”<sup>1</sup>. Do đó, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã dày công vun đắp để đào tạo cho Đảng, cho đất nước một đội ngũ cán bộ vừa có đức vừa có tài, xứng đáng “vừa là người lãnh đạo, vừa là người dày tớ trung thành của nhân dân”.

Hồ Chí Minh cho rằng, đối với người cán bộ cách mạng, hai mặt đức và tài, phẩm chất và năng lực, không thể thiếu mặt nào, cũng không thể coi nhẹ mặt nào, có đức mà không có tài thì cũng không khác ông Bụt trong chùa chẳng giúp ích gì được, nhưng có tài mà không có đức thì sẽ làm hỏng công việc, có hại cho cách mạng.

Nhất quán quan điểm đó, ngay từ những năm đầu chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng

Công sản, trong những trang đầu tiên của tác phẩm *Đường cách mệnh*, Hồ Chí Minh đã nêu ra 23 điều về tư cách người cán bộ cách mạng để giải quyết đúng đắn các mối quan hệ: *đối với mình, đối với người và đối với việc*. Sau này, Hồ Chí Minh có nhiều dịp đề cập mặt này một cách cụ thể và nhấn mạnh những tiêu chí, phẩm chất đạo đức cơ bản của người cán bộ: trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; nhân, nghĩa, trí, dũng, tín; tình thương yêu con người, tình thương yêu đồng bào, đồng chí; có tình thần quốc tế trong sáng... Trong cái “gốc” của người cán bộ, Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng giáo dục, rèn luyện phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đây là nét đặc trưng của đạo đức, là điều không thể thiếu của người cán bộ. Người viết:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông  
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc  
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính  
Thiếu một mùa, thì không thành trời  
Thiếu một phương thì không thành đất  
Thiếu một đức thì không thành người”<sup>5</sup>.

Cần là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không ỷ lại, không dựa dẫm.

\* Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

Kiệm tức là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân. Phải tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, nhiều cái nhỏ cộng lại thành cái to, “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”, không phô trương, hình thức. Cần, kiệm phải đi đôi với nhau, cần mà không kiệm cũng giống như thùng không đáy, kiệm mà không cần thì lấy gì mà kiệm.

Liêm là “luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công, của dân, phải trong sạch không tham lam”, “không tham tiền tài, địa vị”, “không xâm phạm đồng xu hạt thóc của nhân dân”.

Chính “nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đúng đắn”, “Việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác dù nhỏ mấy cũng tránh, mỗi ngày cố làm một việc lợi cho dân, cho nước”.

Theo Hồ Chí Minh, cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính, nó như một cây cần phải có gốc, rễ; cần phải có cành, lá, hoa, quả mới hoàn toàn. Người cán bộ cách mạng cũng phải hoàn toàn như vậy, cũng phải có những đức tính ấy. Bởi người cán bộ phải làm gương trước, tức là làm cái cho người ta soi sáng để sửa, do vậy, cán bộ cách mạng phải chính trước mới giúp được người thành chính.

Chí công vô tư là lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào; là đặt lợi ích của cách mạng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Chí công vô tư về thực chất là nối tiếp cần, kiệm, liêm, chính. Chỉ có người cán bộ nào thực sự cần, kiệm, liêm, chính mới chí công vô tư, ngược lại đã chí công vô tư, một lòng vì nước vì dân thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính và có nhiều đức tính tốt khác.

Bởi dưỡng phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư sẽ làm cho mỗi cán bộ vững vàng trước mọi thử thách, “giàu sang không thể quyền rũ, nghèo khó không thể chuyền lay, uy vũ không thể khuất phục”. Nhưng để có được đạo đức cách mạng, người cán bộ phải tránh được thói hư, tật xấu và cương quyết đấu tranh xóa bỏ chúng. Hồ Chí Minh khẳng định: “đạo đức cách mạng không phải trên trời rơi xuống. Nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>6</sup>.

Mặc dù nhấn mạnh nhiều về tiêu chuẩn đạo đức cách mạng nhưng Hồ Chí Minh không hề coi nhẹ tiêu chuẩn năng lực của người cán bộ. Người cho rằng “*đức là gốc, nhưng tài là quan trọng*”. Tài là năng lực công tác, năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao biểu hiện ở hiệu suất, hiệu quả trong một lĩnh vực hoạt động nào đó. Cụ thể phải có tầm nhìn xa, trông rộng, có khả năng tham gia hoạch định và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các tổ chức – đoàn thể nhân dân. Muốn vậy, người cán bộ phải có năng lực tư duy tốt, phải có trí tuệ minh mẫn, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi.

Tiêu chuẩn về năng lực của người cán bộ không phải là cái gì không đổi, định ra một lần là đủ, bởi vì thực tiễn cách mạng vận động không ngừng, Đảng tiến lên mãi, nếu không bổ sung và cụ thể hóa cho phù hợp với những yêu cầu của nhiệm vụ chính trị mới đang đặt ra sẽ trở thành lạc hậu, bảo thủ. Trước khi giành được chính quyền, Hồ Chí Minh yêu cầu về năng lực của người cán

bộ là những vấn đề rất cơ bản để làm nhiệm vụ giành chính quyền. Năm 1940, trước khi về nước, tại Quảng Tây – Trung Quốc, Người đã tổ chức các lớp học và trực tiếp huấn luyện chính trị cho cán bộ cách mạng Việt Nam. Nội dung học tập bao gồm tình hình thế giới và trong nước; cách tổ chức đoàn thể quần chúng; cách điều tra, tuyên truyền tổ chức, huấn luyện và đấu tranh cách mạng nhằm trang bị những kiến thức cần thiết cho đấu tranh giành chính quyền.

Nhưng ngay sau khi giành được chính quyền, để xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, xây dựng xã hội mới, đòi hỏi cán bộ phải có những hiểu biết mới, năng lực mới để đáp ứng được những yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng. Đó là những hiểu biết về các vấn đề từ chính trị đến quân sự, ngoại giao, từ kinh tế đến văn hóa, khoa học kỹ thuật, từ tổ chức, quản lý nền kinh tế đến tổ chức quản lý toàn xã hội... Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị mà còn phải giỏi về chuyên môn”; “cán bộ ai lãnh đạo trong ngành hoạt động nào thì phải biết chuyên môn về ngành đó”, “vô luận ở quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, tổ chức, tuyên truyền, công an...cán bộ ở môn nào phải học cho thạo công việc ở trong môn đó”.

Nếu có đức không phải là việc dễ, đòi hỏi khổ công rèn luyện suốt đời thì có tài cũng không phải là việc đơn giản dễ dàng, cũng đòi hỏi khổ công học tập, rèn luyện. Hồ Chí Minh nói, năng lực của cán bộ “không phải hoàn toàn do tự nhiên có mà phần lớn do công tác, do tập luyện”. Chính vì vậy, Người

yêu cầu mỗi cán bộ phải luôn chăm lo, rèn luyện, học tập không ngừng. Tri thức là cơ sở của tài năng, của sự thông minh, có học tập thì mới nhận thức rõ mục tiêu, lý tưởng cách mạng và mới có khả năng xác định được phương pháp tốt nhất để thực hiện mục tiêu, lý tưởng của mình. Chính Người là tấm gương sáng về tinh thần tự rèn luyện nâng cao trình độ, không ngừng học tập để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, đức – tài là hai nhân tố rất cần thiết và quan trọng không thể thiếu, cũng không thể tuyệt đối hóa mặt này mà phủ nhận hay xem nhẹ mặt kia đối với mỗi cán bộ cách mạng. Người cán bộ có năng lực nhưng không có đạo đức, rơi vào chủ nghĩa cá nhân, tham nhũng thì năng lực đó không thể dùng được, thậm chí có hại cho Tổ quốc, cho nhân dân. Ngược lại, những người có đạo đức nhưng kém năng lực, tuy không làm hại cho ai, nhưng chẳng giúp ích gì được cho nước, cho dân. Phân chia đức, tài như thế, nhưng trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, không có sự tách rời giữa đạo đức và năng lực trong nhân cách người cán bộ.

Hai mặt đức và tài, phẩm chất và năng lực có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại, bổ sung cho nhau, làm phong phú lẫn nhau. Hồ Chí Minh cho rằng đức là cơ sở, là nền tảng của tài. Đức định hướng lý tưởng, định hướng hành động vươn tới tài. Mặt khác, tài là sự thể hiện của đức trong việc phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân, góp phần đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Có tài mới phát huy được đức, làm cho đức càng cao, càng lớn hơn. Không có tài thì mọi lý

tưởng, hoài bão, khát vọng tốt đẹp không bao giờ trở thành hiện thực. Như vậy, giữa đức - tài không còn ranh giới mà nó hòa quyện với nhau tạo nên nội dung căn bản mẫu hình nhân cách người cán bộ cách mạng.

Căn cứ chủ yếu để đánh giá đạo đức và năng lực người cán bộ là hiệu quả công việc, là kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Nói chuyện với thanh niên, Hồ Chí Minh nói: “Thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức, ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội mà còn có hại cho xã hội nữa”<sup>7</sup>. Cũng có khi Người nói: phải lấy kết quả thiết thực đã góp phần bao nhiêu cho sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất.

Tổng hợp tiêu chuẩn đức, tài, Hồ Chí Minh nêu ra bốn yêu cầu cơ bản của người cán bộ như sau:

*Thứ nhất*, những người tỏ ra trung thành và hăng hái trong công việc, trong đấu tranh; *thứ hai*, những người liên lạc mật thiết với dân chúng. Luôn luôn chú ý đến lợi ích của dân chúng; *thứ ba*, những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề trong những hoàn cảnh khó khăn; *thứ tư*, những người luôn giữ đúng kỷ luật.

Từ những tiêu chuẩn chung cho mọi cán bộ về đức và tài, Hồ Chí Minh định ra tiêu chuẩn cụ thể cho từng loại cán bộ của từng ngành, từng cấp, từng lĩnh vực. Mỗi người cán bộ, dù làm công tác gì, dù ở cương vị

nào đều có thể tìm thấy những tiêu chuẩn của chính mình để tu dưỡng, rèn luyện, để phấn đấu và yêu cầu Đảng phải chú ý đào tạo, bồi dưỡng sử dụng, bố trí cán bộ theo những tiêu chuẩn ấy.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa đức và tài, phẩm chất và năng lực trong nhân cách người cán bộ có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay, hướng tới hoàn thiện nhân cách người cán bộ. Đây thật sự là những căn cứ đúng đắn, rõ ràng để xem xét, đánh giá cán bộ; là cơ sở để phân biệt và đấu tranh với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, nhằm khắc phục “tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn liền với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí đang diễn ra nghiêm trọng”<sup>8</sup> như hiện nay.

Sự nghiệp đổi mới đặt đội ngũ cán bộ trước một sự sàng lọc đầy thử thách: không có sự lựa chọn giữa đạo đức và năng lực mà chỉ có sự thống nhất giữa đạo đức và năng lực thì mỗi người, trên mỗi cương vị công tác mới đáp ứng được những đòi hỏi, yêu cầu của cách mạng.

---

1, 3, 5. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.5, tr.54, 631, 631

2, 7. Sđd, T.9, tr 172, 172

4, 6. Sđd, T.7, tr 568, 293

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr.22.